

Bản án số: **93/2021/HS-ST**  
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Huệ**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị Kim Tân**

2. Ông **Nguyễn Lương Khoa**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Phương Thảo** - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

**- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/HSST ngày 04/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS ngày 20/7/2021, Thông báo tạm dừng việc xét xử số 38/TB - TA ngày 06/8/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 212/TB - TA ngày 20/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc A** (Tên gọi khác: Mập).

Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại Thanh Hóa.

Nơi cư trú: ấp Tr, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1947 và bà Trịnh Thị Trang N, sinh năm 1965.

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 (đã ly hôn).

Con: Có 01 người tên Nguyễn Ngọc Tuyết, sinh năm 2012.

Tiền sự: Có 01 tiền sự:

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC ngày 25/6/2018, bị Công an xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức: phạt tiền 750.000 đồng, đến nay Nguyễn Ngọc A chưa nộp phạt.

Tiền án: có 01 tiền án.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 06/9/2019 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/2/2021 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Trần Vũ Đ** (Tên gọi khác: Tèo).

Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 3 năm 1994 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Tr, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Con ông: Trần Thế Mai, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ánh S, sinh năm 1969.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại.

( Các bị cáo có mặt tại phiên tòa )

- Bị hại: Anh **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1992 ( vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tr, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị Ánh S**, sinh năm 1969 ( vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tr, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Người làm chứng: Anh **Võ Hoàng P**, sinh năm 1992 ( vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tr, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc A (Mập) là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp, không có nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng. Để thực hiện ý định, khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, Nguyễn Ngọc A đi bộ lang thang đến khu vực ấp Tr, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Văn Ph thấy có hàng rào lưới B40 bao quanh nhà và vườn, A phát hiện bên trong vườn có các gốc cây bằng lăng còn sống đang được trồng dưới đất nên A nảy sinh ý định trộm cắp các gốc cây. Sau đó, A quan sát thấy không có người trông coi nên lén lút trèo qua hàng rào lưới B40 đột nhập vào trong vườn nhà anh Ph. Khi đã đột nhập được vào bên trong, lúc này A nghe có tiếng gà gáy và thấy gần nhà anh Ph có một chuồng gà nên A lén lút tiếp cận, trộm cắp được 01 (một) con gà trống màu trắng-vàng-nâu, trọng lượng 3,5kg đang đậu trên cành cây gần chuồng gà. Khi đã trộm cắp được con gà thì A sử dụng điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xám gọi cho Trần Vũ Đ nói cho Đ biết A vừa trộm được gà và nói Đ đến đưa gà về, còn Đ sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xám để nói chuyện với A. Sau đó,

Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen-đỏ, biển số: 60B5-690.75 đi theo sự hướng dẫn của A. Khi Đ đến vườn anh Ph thì A đưa con gà vừa trộm được qua hàng rào lưới B40 cho Đ đem về nhà Đ cất giấu, đồng thời dặn Đ khi nào A gọi điện thoại thì tiếp tục đến chỗ A và các gốc cây bằng lăng trộm được trong vườn. Lúc này, Đ biết là A sẽ tiếp tục vào vườn anh Ph trộm cây nên Đ đồng ý. Sau đó, A tiếp tục vào vườn nhà anh Ph tiếp cận, dùng hai tay lần lượt nhổ 02 cây bằng lăng gồm 01 (một) cây bằng lăng, chu vi hoành gốc 100cm, cao 30cm và 01 (một) cây bằng lăng chu vi hoành gốc 50cm, cao 250cm lên. Do các cây bằng lăng nặng nên A chỉ bê được trước một cây bằng lăng ra để cạnh hàng rào (cách hiện trường khoảng 100m) và tiếp tục gọi điện thoại cho Đ đến chỗ A cùng gốc cây đi tìm nơi tiêu thụ, còn một cây bằng lăng để lại hiện trường sẽ đến lấy sau. Khoảng 20 phút sau, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60B5-690.75 đến và cả hai cùng đưa cây từ trong hàng rào ra bên ngoài đường, khi đang chuẩn bị đưa gốc cây lên xe mô tô đi tiêu thụ thì bị anh Ph phát hiện A và Đ đã trộm cây của mình nên đã truy hô, A liền dùng đá ném về phía anh Ph với mục đích để tẩu thoát nhưng không trúng anh Ph, anh Ph đã cùng người dân kịp thời giữ A, Đ lại và trình báo Công an xã Xuân Trường đến tiếp nhận xử lý.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: 01 (một) cây bằng lăng, chu vi hoành gốc 100cm, cao 30cm trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) cây bằng lăng chu vi hoành gốc 50cm, cao 250cm trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) con gà trống màu trắng-vàng-nâu, trọng lượng 3,5kg trị giá 350.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.850.000 đồng (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

**\* Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) cây bằng lăng, chu vi hoành gốc 100cm, cao 30cm;
- 01 (một) cây bằng lăng chu vi hoành gốc 50cm, cao 250cm; an
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xám.
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xám.
- 01 (một) con gà trống màu trắng-vàng-nâu, trọng lượng 3,5kg do Trần Vũ Đ tự nguyện giao nộp.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen- đỏ, biển số: 60B5-690.75 đã qua sử dụng.

**\* Trách nhiệm dân sự:**

Anh Nguyễn Văn Ph đã nhận lại 01 (một) cây bằng lăng, chu vi hoành gốc 100cm, cao 30cm; 01 (một) cây bằng lăng chu vi hoành gốc 50cm, cao 250cm và 01 (một) con gà trống màu trắng-vàng-nâu, trọng lượng 3,5kg, sau khi nhận lại tài sản anh Ph không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKSXL ngày 03/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Vũ Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; xử phạt bị cáo Trần Vũ Đ từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Ngọc A và Trần Vũ Đ khai nhận: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22/02/2021 tại nhà anh Nguyễn Văn Ph thuộc ấp Tr, xã Xuân Trường, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Ngọc A đã có hành vi trộm cắp con gà trống màu trắng-vàng-nâu, trọng lượng 3,5kg của anh Ph. Sau đó, A điện thoại cho Trần Vũ Đ nói A vừa trộm được gà và nói Đ đến đưa gà về. Khi Đ đến A đưa con gà vừa trộm được qua hàng rào lưới B40 cho Đ đem về nhà Đ cất giấu, đồng thời dặn Đ khi nào A gọi điện thoại thì tiếp tục đến chở A và gốc cây bằng lăng trộm được trong vườn. Lúc này, Đ biết là A sẽ tiếp tục vào nhà anh Ph để trộm cây nên Đ đồng ý. Sau đó, A tiếp tục vào vườn nhà anh Ph trộm được 02 gốc bằng lăng gồm 01 (một) cây bằng lăng, chu vi hoành góc 100cm, cao 30cm và 01 (một) cây bằng lăng chu vi hoành góc 50cm, cao 250cm. Sau đó, khi Nguyễn Ngọc A và Trần Vũ Đ đang chuẩn bị đưa cây bằng lăng lên xe mô tô đi tiêu thụ thì anh Nguyễn Văn Ph phát hiện, anh Ph nghi A và Đ trộm cây của mình nên đã truy hô, A liền dùng đá ném về phía anh Ph với mục đích để tẩu thoát nhưng không trúng, anh Ph đã cùng người dân kịp thời giữ A, Đ lại và trình báo Công an xã Xuân Trường đến tiếp nhận xử lý. Trị giá tài sản bị xâm hại là 2.850.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc A, Trần Vũ Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Ngọc A đã 01 lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không cố gắng cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hành vi phạm tội mới, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Vũ Đ không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Riêng bị cáo Trần Vũ Đ có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, nhưng do lười lao động mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Nguyễn Ngọc A chủ mưu, có nhân thân xấu. Bị cáo Trần Vũ Đ tham gia đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nghiêm khắc hơn bị cáo Trần Vũ Đ.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) cây bằng lăng, chu vi hoành gốc 100cm, cao 30cm; 01 (một) cây bằng lăng chu vi hoành gốc 50cm, cao 250cm và 01 (một) con gà trống màu trắng-vàng-nâu, trọng lượng 3,5kg thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho anh Ph là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xám; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xám là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen-đỏ, biển số: 60B5-690.75 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Ánh S (mẹ ruột Trần Vũ Đ). Ngày 22/2/2021, Trần Vũ Đ tự ý sử dụng xe mô tô trên đi chơi, sau đó làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bà S không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại xe mô tô trên cho bà S là phù hợp.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không giải quyết.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận .

[9] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc A và Trần Vũ Đ phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Ngọc A 02** (*hai*) năm **06** (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/2/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Trần Vũ Đ 10** (*mười*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **20** (*hai mươi*) tháng.

Giao bị cáo Trần Vũ Đ cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xám; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xám ( theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2021).

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc A, Trần Vũ Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã nơi bc cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Huệ**

